

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2019

Số: 02 /BC - BKS

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018
VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông – Công ty CP Chứng khoán Dầu khí

- Căn cứ Luật số: 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi lần thứ 11 (ngày 26/04/2016) của Công ty Cổ phần chứng khoán Dầu khí;
- Căn cứ Nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 26/04/2018 của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Dầu khí.

Ban Kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2018 và kết quả hoạt động của HĐQT, của Ban Giám đốc, năm 2018 như sau:

I. VỀ QUẢ KINH DOANH NĂM 2018

Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

1. Kết quả kinh doanh năm 2018:

STT	KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2018 (tỷ đồng)	THỰC HIỆN		
			THỰC HIỆN 2018 (tỷ đồng)	THỰC HIỆN 2017 (tỷ đồng)	% THỰC HIỆN SO VỚI KH NĂM (%)
I	Tổng doanh thu	100,00	103,69	91,31	104%
1	Doanh thu DVCK	66,50	68,28	66,24	103%
1.1	Môi giới chứng khoán	26,00	25,20	25,67	97%
1.2	Lưu ký và quản lý cổ đông	8,50	8,59	8,47	101%
1.3	Dịch vụ tài chính	32,00	34,49	32,10	108%
2	Doanh thu đầu tư chứng khoán	4,00	10,93	2,43	273%
3	Doanh thu tư vấn	20,00	16,37	9,93	82%
4	Doanh thu và thu nhập khác	9,50	8,11	12,71	85%
II	Tổng chi phí	95,00	98,36	86,06	104%
III	Lợi nhuận trước thuế	5,00	5,325	5,246	107%

Bước vào năm 2018, thị trường chứng khoán Việt Nam đã trải qua nhiều thăng trầm, khó khăn vẫn là chủ yếu. Tuy nhiên kết quả kinh doanh của Công ty cũng rất đáng khích lệ, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành vượt mức kế hoạch. Cụ thể là:

Tổng doanh thu thực hiện của Công ty năm 2018 là 103,69 tỷ đồng, đạt 104% so với kế hoạch năm 2018 do ĐHCĐ đưa ra; Lợi nhuận trước thuế là 5,325 tỷ đồng, đạt 107% kế hoạch.

Đánh giá trạng thái tài sản, nguồn vốn tại 31/12/2018

Đơn vị tính: triệu đồng

100		TÀI SẢN NGẮN HẠN		625.756	624.934
110	I	Tài sản tài chính		622.719	621.214
111	1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4	64.044	51.288
112	2	Các khoản tài chính ghi nhận thông qua Lãi/Lỗ	5	26.813	29.898
114	3	Các khoản cho vay	5	261.277	278.869
115	4	Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	5	210.053	210.090
116	5	Dự phòng suy giảm giá trị tài sản tài chính			
117	6	Các khoản phải thu	6	9.405	10.185
119	7	Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	6	12.167	8.869
122	8	Các khoản phải thu khác	6	53.039	43.692
129	9	Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	7	(14.079)	(11.677)
130	II	Tài sản ngắn hạn khác		3.037	3.720
131	1	Tạm ứng		487	264
132	2	Vật tư văn phòng, công cụ, dụng cụ	8	734	461
133	3	Chí phải trả trước ngắn hạn	9	119	197
137	4	Tài sản ngắn hạn khác	11	1.906	3.007
139	5	Dự phòng suy giảm giá trị tài sản ngắn hạn khác		(209)	(209)
200	B	TÀI SẢN DÀI HẠN		21.913	22.301
220	II	Tài sản cố định		626	789
221	1	Tài sản cố định hữu hình	12	381	384
222		Nguyên giá		17.614	17.432
223a		Giá trị hao mòn lũy kế		(17.233)	(17.048)
227	2	Tài sản cố định vô hình	13	245	405
228		Nguyên giá		14.669	14.669
229a		Giá trị hao mòn lũy kế		(14.424)	(14.264)
250	V	Tài sản dài hạn khác		21.287	21.512

251	1	Cầm cố thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	10	1.574	1.425
252	2	Chi phí trả trước dài hạn	9	8.198	9.788
254	3	Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán	14	11.515	10.299
270		TỔNG CỘNG TÀI SẢN		647.669	647.235

Theo Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018 của Công ty cho biết tổng tài sản tăng lên 0,434 tỷ đồng, tăng trưởng khoảng 7%; trong đó tài sản dài hạn giảm 0,388 tỷ đồng, tài sản ngắn hạn tăng lên 0,822 tỷ đồng. Qua đó thể hiện tài sản lưu động của Công ty tăng lên, làm cho tính thanh khoản cao, mà trong đó biểu hiện rõ nhất là chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền tăng 1,505 tỷ đồng. Tuy nhiên trong các khoản đầu tư tài chính sẵn sàng để bán chủ yếu là giá trị tài sản trong danh mục OTC, tính thanh khoản thấp.

Trong tổng nguồn vốn tăng lên 0,434 tỷ đồng, trong đó vốn chủ sở hữu tăng lên 4,825 tỷ đồng, nợ phải trả đã giảm đi 4,391 tỷ đồng, qua đó thể tình hình tài chính lành mạnh.

Đơn vị tính: triệu đồng

Mã số	NGUỒN VỐN		Thuyết minh	31/12/2018	31/12/2017	CHÊNH LỆCH
300	C	NỢ PHẢI TRẢ		34.697	39.088	(4.391)
310	I	Nợ phải trả ngắn hạn		34.597	38.988	(4.391)
318	1	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	15	955	1.161	(206)
320	2	Phải trả người bán ngắn hạn		4.042	42	4.000
321	3	Người mua trả tiền trước ngắn hạn		168	535	(367)
322	4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	888	986	(98)
323	5	Phải trả người lao động		230		230
324	6	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên		511	81	430
325	7	Chi phí phải trả ngắn hạn	17	572	735	(163)
	8	Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn		6.240		
329	9	Các khoản phải trả, phải nộp khác	18	20.879	35.133	(14.254)
331	10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		112	315	(203)
340	II	Nợ phải trả dài hạn		100	100	-
352	1	Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn		90	90	-
355	2	Quỹ bảo vệ nhà đầu tư		10	10	-
400	D	VỐN CHỦ SỞ HỮU		612.972	608.147	4.825
410	I	Vốn chủ sở hữu	19	612.972	608.147	4.825
411	1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu		665.853	665.853	-

412	2	Chênh lệch đánh giá theo tài sản theo giá trị hợp lý	o	(12.500)	(12.500)	-
414	3	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		3.375	3.375	-
415	4	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ		3.365	3.365	-
417	5	Lợi nhuận chưa phân phối		(47.121)	(51.946)	4.825
417.1	5.1	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện		(38.180)	(46.122)	7.942
417.2	5.2	Lợi nhuận chưa thực hiện		(8.941)	(5.824)	(3.117)
440		TỔNG CỘNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		647.669	647.235	434

ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GD

1. Về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, của Ban Giám đốc

Trong năm 2018, mặc dù phải hoạt động trong một môi trường cạnh tranh gay gắt, tình hình tài chính của Thế giới và khu vực vẫn chưa được ổn định, tuy nhiên theo đánh giá của BKS, HĐQT, Ban GD đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao trong năm 2018, đồng thời tuyệt đối tuân thủ các quy trình và quy định trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo điều lệ, quy chế Quản trị nội bộ và các quy định pháp lý hiện hành. Cụ thể:

➤ Đối với HĐQT

Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị đã thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các bộ phận liên quan thông qua cơ chế phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng nhằm đánh giá hiệu quả làm việc của Ban Điều hành đảm bảo hoạt động của Công ty được minh bạch, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Cụ thể:

- Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo quyết liệt trong quản trị, điều hành; trực tiếp tham gia hỗ trợ các phương án kinh doanh; tổ chức họp trực tiếp, thống nhất ban hành 83 Nghị quyết/Quyết định với các định hướng, chính sách thay đổi mọi mặt hoạt động của PSI, kịp thời tháo gỡ cơ chế tạo động lực kinh doanh, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và môi trường làm việc công bằng, năng động, sửa đổi phân công công việc trong Ban Giám đốc, sửa đổi và ban hành Quy chế Quản lý Môi giới phát triển khách hàng, Sửa đổi Quy chế Hoạt động đầu tư và Quy chế Hoạt động dịch vụ tài chính,...

- Thông qua đầu tư Dự án “Trang thiết bị hệ thống phần mềm giao dịch chứng khoán, phần mềm và các thiết bị kèm theo”; Thông qua mục tiêu xây dựng chiến lược đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 đưa PSI trở thành Ngân hàng đầu tư trong lĩnh vực Dầu khí, Năng lượng; Ban hành Quy định cơ chế kinh doanh cho hoạt động Tư vấn tại Chi nhánh HCM...

➤ Đối với Ban Giám đốc

- Tổ chức, triển khai các hoạt động kinh doanh theo đúng sự chỉ đạo, nghị quyết của HĐQT, từ đó về cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 về doanh thu, lợi nhuận, chỉ tiêu an toàn tài chính.v.v...

- Hoàn thành xây dựng Bản Chiến lược phát triển PSI đến 2020 và tầm nhìn đến 2030 với mục tiêu trở thành Công ty chứng khoán hoạt động theo mô hình Ngân hàng đầu tư trong lĩnh vực Năng lượng.

trị rủi ro - kiểm soát nội bộ và Phòng kiểm toán nội bộ nhằm đảm bảo tính độc lập khách quan và hiệu quả trong công tác kiểm tra, kiểm toán.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm 2019
- HĐQT, GD (để biết, phối hợp)
- Lưu VT, BKS.

T.M.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Nhiệm

S. G. P. 2 8 0 0 0 0 0 0